3. CÁC ĐIỀU NISSAGGIYA

Bạch chư Đại đức Ni, ba mươi điều *Nissaggiya Pācittiya* này được đưa ra đọc tụng.

3.1. ĐIỀU HỌC THỨ NHẤT

1. Lúc bấy giờ, đức Phật Thế Tôn ngự tại thành Sāvatthi, Jetavana, tu viện của ông Anāthapiṇḍika. Vào lúc bấy giờ, các Tỳ-khưu-ni nhóm Lục Sư thực hiện việc tích trữ nhiều bình bát. Dân chúng trong lúc đi dạo quanh các trú xá nhìn thấy rồi phàn nàn, phê phán, chê bai rằng: "Tại sao các Tỳ-khưu-ni lại thực hiện việc tích trữ nhiều bình bát? Không lẽ các Tỳ-khưu-ni sẽ làm việc buôn bán bình bát hay sẽ lập nên gian hàng gốm sứ?"

2. Các Tỳ-khưu-ni đã nghe được những người ấy phàn nàn, phê phán, chê bai. Các Tỳ-khưu-ni nào ít ham muốn, ...(nt)..., các vị Ni ấy phàn nàn, phê phán, chê bai rằng: "Vì sao các Tỳ-khưu-ni nhóm Lục Sư lại thực hiện việc tích trữ bình bát?" ...(nt).

– Này các Tỳ-khưu, nghe nói các Tỳ-khưu-ni nhóm Lục Sư thực hiện việc tích trữ bình bát, có đúng không vậy?

– Bạch Thế Tôn, đúng vậy.

Đức Phật Thế Tôn đã khiển trách rằng:

– ...(nt)... Này các Tỳ-khưu, vì sao các Tỳ-khưu-ni nhóm Lục Sư lại thực hiện việc tích trữ bình bát vậy? Này các Tỳ-khưu, sự việc này không đem lại niềm tin cho những kẻ chưa có đức tin, ...(nt)... Và này các Tỳ-khưu, các Tỳ-khưu-ni hãy phổ biến điều học này như vầy:

"*Vị Tỳ-khưu-ni nào thực hiện việc tích trữ bình bát thì [bình bát ấy] nên được xả bỏ và [vị Ni ấy] phạm tội Pācittiya.*"

3. Vị Ni nào: Là bất cứ vị Ni nào ...(nt).

Tỳ-khưu-ni: ...(nt)... vị Ni này là "vị Tỳ-khưu-ni" được đề cập trong ý nghĩa này.

Bình bát nghĩa là có hai loại bình bát: Bình bát sắt và bình bát đất. Bình bát có ba dạng: Bình bát cỡ lớn, bình bát cỡ vừa, bình bát cỡ nhỏ. **Bình bát cỡ lớn** nghĩa là chứa được một nửa *āḷhaka* cơm, một phần tư vật thực là thức ăn tương xứng với phần [cơm] ấy. **Bình bát cỡ vừa** nghĩa là chứa được một *nāḷika* cơm, một phần tư vật thực là thức ăn tương xứng với phần [cơm] ấy. **Bình bát cỡ nhỏ** nghĩa là chứa được một *pattha* cơm, một phần tư vật thực là thức ăn

tương xứng với phần [cơm] ấy. Lớn hơn các cỡ ấy không phải là bình bát, nhỏ hơn không phải là bình bát.

Thực hiện việc tích trữ: [Bình bát] Chưa được chú nguyện để dùng riêng, chưa được chú nguyện để dùng chung.

Nên được xả bỏ: Đến lúc rạng đông thì phạm vào tội *Nissaggiya*, [bình bát ấy] cần được xả bỏ đến hội chúng, hoặc đến nhóm, hoặc đến một vị Tỳ-khưu-ni. Và này các Tỳ-khưu, nên được xả bỏ như vầy: Vị Tỳ-khưu-ni ấy nên đi đến nơi hội chúng, đắp thượng y một bên vai, đảnh lễ ở chân các Tỳ-khưu-ni trưởng thượng, ngồi chồm hổm, chắp tay lên và nên nói như vầy: "Bạch chư Đại đức Ni, bình bát này của tôi đã qua đêm, giờ cần được xả bỏ. Tôi xả bỏ vật này đến hội chúng." Sau khi xả bỏ, nên sám hối tội. Tội nên được ghi nhận bởi vị Tỳ-khưu-ni có kinh nghiệm, đủ năng lực. Bình bát đã xả bỏ nên được cho lại:

"Bạch chư Đại đức Ni, xin hội chúng hãy lắng nghe tôi. Bình bát này thuộc về Tỳ-khưu-ni tên [như vầy], là vật phạm vào tội *Nissaggiya* đã được xả bỏ đến hội chúng. Nếu là thời điểm thích hợp cho hội chúng, hội chúng nên cho lại bình bát này đến Tỳ-khưu-ni tên [như vầy]."

Vị Tỳ-khưu-ni ấy nên đi đến nhiều Tỳ-khưu-ni, đắp thượng y một bên vai, đảnh lễ ở chân các Tỳ-khưu-ni trưởng thượng, ngồi chồm hổm, chắp tay lên và nên nói như vầy:

– Thưa các Đại đức Ni, bình bát này của tôi đã qua đêm, giờ cần được xả bỏ. Tôi xả bỏ vật này đến các Đại đức Ni.

Sau khi xả bỏ, nên sám hối tội. Tội nên được ghi nhận bởi vị Tỳ-khưu-ni có kinh nghiệm, đủ năng lực. Bình bát đã xả bỏ nên được cho lại:

"Xin các Đại đức Ni hãy lắng nghe tôi. Bình bát này thuộc về Tỳ-khưu-ni tên [như vầy], là vật phạm vào *Nissaggiya* đã được xả bỏ đến các Đại đức Ni. Nếu là thời điểm thích hợp cho các Đại đức Ni, các Đại đức Ni nên cho lại bình bát này đến Tỳ-khưu-ni tên [như vầy]."

Vị Tỳ-khưu-ni ấy nên đi đến gặp một vị Tỳ-khưu-ni, đắp thượng y một bên vai, ngồi chồm hổm, chắp tay lên và nên nói như vầy: "Thưa Ni sư, bình bát này của tôi đã qua đêm, giờ cần được xả bỏ. Tôi xả bỏ vật này đến Ni sư." Sau khi xả bỏ, nên sám hối tội. Tội nên được ghi nhận bởi vị Tỳ-khưu-ni ấy, bình bát đã xả bỏ nên được cho lại: "Tôi cho lại Ni sư bình bát này."

Khi đã qua đêm, nhận biết là đã qua đêm thì phạm tội *Nissaggiya Pācittiya*. Khi đã qua đêm, có sự hoài nghi thì phạm tội *Nissaggiya Pācittiya*. Khi đã qua đêm, [lầm] tưởng là chưa qua đêm thì phạm tội *Nissaggiya Pācittiya*.

Khi chưa chú nguyện để dùng riêng, [lầm] tưởng là đã chú nguyện để dùng riêng thì phạm tội *Nissaggiya Pācittiya*. Khi chưa chú nguyện để dùng chung, [lầm] tưởng là đã chú nguyện để dùng chung thì phạm tội *Nissaggiya Pācittiya*. Khi chưa được phân phát, [lầm] tưởng là đã được phân phát thì phạm tội *Nissaggiya Pācittiya*. Khi không bị mất trộm, [lầm] tưởng là đã bị mất trộm

thì phạm tội *Nissaggiya Pācittiya*. Khi không bị hư hỏng, [lầm] tưởng là đã bị hư hỏng thì phạm tội *Nissaggiya Pācittiya*. Khi không bị vỡ, [lầm] tưởng là đã bị vỡ thì phạm tội *Nissaggiya Pācittiya*. Khi không bị cướp, [lầm] tưởng là đã bị cướp thì phạm tội *Nissaggiya Pācittiya*.

Bình bát là vật vi phạm tội *Nissaggiya*, không xả bỏ rồi sử dụng thì phạm tội *Dukkaṭa*. Khi chưa qua đêm, [lầm] tưởng là đã qua đêm thì phạm tội *Dukkaṭa*. Khi chưa qua đêm, có sự hoài nghi thì phạm tội *Dukkaṭa*. Khi chưa qua đêm, nhận biết là chưa qua đêm thì vô tội.

Trong lúc rạng đông, vị Ni chú nguyện để dùng riêng, vị Ni chú nguyện để dùng chung, vị Ni phân phát, [bình bát] bị mất trộm, bị hư hỏng, bị vỡ, [các người khác] cướp rồi lấy đi, [các vị khác] lấy đi do sự thân thiết, vị Ni bị điên, ...(nt)..., vị Ni vi phạm đầu tiên thì vô tội.

Vào lúc bấy giờ, các Tỳ-khưu-ni nhóm Lục Sư không cho lại bình bát đã được xả bỏ. Các vị đã trình sự việc ấy lên đức Thế Tôn.

– Này các Tỳ-khưu, không nên không cho lại bình bát đã được xả bỏ; vị Ni nào không cho lại thì phạm tội *Dukkaṭa*.

Điều học thứ nhất.

--oo0oo--

3.2. ĐIỀU HỌC THỨ NHÌ

1. Duyên khởi ở thành Sāvatthi: Vào lúc bấy giờ, nhiều vị Tỳ-khưu-ni, khi trải qua mùa [an cư] mưa ở trú xứ thôn làng, đã đi đến thành Sāvatthi. [Các vị Ni ấy] có đầy đủ các pháp thực hành, đầy đủ oai nghi, [nhưng] mặc vải tàn tạ và y phục thô xấu. Các cư sĩ sau khi nhìn thấy các Tỳ-khưu-ni ấy [nghĩ rằng]: "Các Tỳ-khưu-ni này có đầy đủ các pháp thực hành, đầy đủ oai nghi, [nhưng] mặc vải tàn tạ và y phục thô xấu. Các Tỳ-khưu-ni này sẽ bị rách rưới", rồi đã dâng y ngoài hạn kỳ đến hội chúng Tỳ-khưu-ni. Tỳ-khưu-ni Thullanandā đã xác định rằng: "*Kaṭhina* của chúng tôi đã được thành tựu, [vậy là] y trong thời hạn", rồi đã bảo phân chia. Các cư sĩ sau khi nhìn thấy các Tỳ-khưu-ni ấy đã nói điều này:

– Có phải các Ni sư cũng đã lãnh được y?

– Này các đạo hữu, chúng tôi không được lãnh y. Ni sư Thullanandā đã xác định rằng: "*Kaṭhina* của chúng tôi đã được thành tựu, [vậy là] y trong thời hạn", rồi đã bảo phân chia.

Các cư sĩ phàn nàn, phê phán, chê bai rằng: "Tại sao Ni sư Thullanandā lại xác định y ngoài hạn kỳ là: Y trong thời hạn" rồi bảo phân chia?

2. Các Tỳ-khưu-ni đã nghe được các cư sĩ ấy phàn nàn, phê phán, chê bai. Các Tỳ-khưu-ni nào ít ham muốn, ...(nt)..., các vị Ni ấy phàn nàn, phê phán, chê

bai rằng: "Vì sao Ni sư Thullanandā lại xác định y ngoài hạn kỳ là: Y trong thời hạn" rồi bảo phân chia? ...(nt).

– Này các Tỳ-khưu, nghe nói Tỳ-khưu-ni Thullanandā xác định y ngoài hạn kỳ là: "Y trong thời hạn" rồi bảo phân chia, có đúng không vậy?

– Bạch Thế Tôn, đúng vậy.

Đức Phật Thế Tôn đã khiển trách rằng:

– ...(nt)... Này các Tỳ-khưu, vì sao Tỳ-khưu-ni Thullanandā lại xác định y ngoài hạn kỳ là: "Y trong thời hạn" rồi bảo phân chia? Này các Tỳ-khưu, sự việc này không đem lại niềm tin cho những kẻ chưa có đức tin, ...(nt)... Và này các Tỳ-khưu, các Tỳ-khưu-ni hãy phổ biến điều học này như vầy:

"*Vị Tỳ-khưu-ni nào xác định y ngoài hạn kỳ là: 'Y trong thời hạn' rồi bảo phân chia thì [y ấy] nên được xả bỏ và [vị Ni ấy] phạm tội Pācittiya.*"

3. Vị Ni nào: Là bất cứ vị Ni nào ...(nt).

Tỳ-khưu-ni: ...(nt)..., vị Ni này là "vị Tỳ-khưu-ni" được đề cập trong ý nghĩa này.

Y ngoài hạn kỳ nghĩa là khi *Kaṭhina* không được thành tựu thì được phát sanh trong mười một tháng, khi *Kaṭhina* được thành tựu thì được phát sanh trong bảy tháng; [y] được dâng xác định trong thời gian trên thì [y] ấy gọi là y ngoài hạn kỳ.

Vị Ni xác định: "Y trong thời hạn" rồi bảo phân chia, trong lúc tiến hành thì phạm tội *Dukkaṭa*. Do sự đạt được thì phạm vào tội *Nissaggiya*, nên được xả bỏ đến hội chúng, hoặc đến nhóm, hoặc đến một vị Tỳ-khưu-ni. Và này các Tỳ-khưu, nên được xả bỏ như vầy: ...(nt)... "Bạch chư Đại đức Ni, y này của tôi đã được bảo chia phần sau khi xác định y ngoài hạn kỳ là "Y trong thời hạn", giờ cần được xả bỏ. Tôi xả bỏ [y] này đến hội chúng. ...(nt)..., hội chúng nên cho lại ...(nt)..., các Đại đức Ni nên cho lại ...(nt)... "Tôi cho lại Ni sư."

Y ngoài hạn kỳ, nhận biết là y ngoài hạn kỳ, vị Ni xác định: "Y trong thời hạn", rồi bảo phân chia thì phạm tội *Nissaggiya Pācittiya*. Y ngoài hạn kỳ, có sự hoài nghi, vị Ni xác định: 'Y trong thời hạn', rồi bảo phân chia thì phạm tội *Nissaggiya Pācittiya*. Y ngoài hạn kỳ, [lầm] tưởng là y trong thời hạn, vị Ni xác định: "Y trong thời hạn", rồi bảo phân chia thì phạm tội *Nissaggiya Pācittiya*. Y trong thời hạn, [lầm] tưởng là y ngoài hạn kỳ thì phạm tội *Dukkaṭa*. Y trong thời hạn, có sự hoài nghi thì phạm tội *Dukkaṭa*. Y trong thời hạn, nhận biết là y trong thời hạn thì vô tội.

Đối với y ngoài hạn kỳ, vị Ni nhận biết là y ngoài hạn kỳ rồi bảo phân chia, đối với y trong thời hạn, vị Ni nhận biết là y trong thời hạn rồi bảo phân chia, vị Ni bị điên, ...(nt)... vị Ni vi phạm đầu tiên thì vô tội.

Điều học thứ nhì.

--oo0oo--

3.3. ĐIỀU HỌC THỨ BA

1. Duyên khởi ở thành Sāvatthi: Vào lúc bấy giờ, Tỳ-khưu-ni Thullanandā sau khi trao đổi y với vị Tỳ-khưu-ni nọ rồi đã sử dụng. Khi ấy, vị Tỳ-khưu-ni ấy đã xếp y ấy lại rồi để riêng. Tỳ-khưu-ni Thullanandā đã nói với vị Tỳ-khưu-ni ấy điều này:

– Này Ni sư, cái y đã được tôi trao đổi với cô, cái y ấy đâu rồi?

Khi ấy, vị Tỳ-khưu-ni ấy đã đem y ấy lại và đưa cho Tỳ-khưu-ni Thullanandā thấy. Tỳ-khưu-ni Thullanandā đã nói với vị Tỳ-khưu-ni ấy điều này: "Này Ni sư, hãy nhận lại y của cô đi. Y này là của tôi. Y nào của cô là của chính cô, y nào của tôi là của chính tôi. Hãy đưa đây, y này là của tôi. Hãy mang đi y của mình", rồi đã giật lại. Sau đó, vị Tỳ-khưu-ni ấy đã kể lại sự việc ấy cho các Tỳ-khưu-ni.

2. Các Tỳ-khưu-ni nào ít ham muốn, ...(nt)..., các vị Ni ấy phàn nàn, phê phán, chê bai rằng: "Vì sao Ni sư Thullanandā sau khi trao đổi y với Tỳ-khưu-ni rồi giật lại?" ...(nt).

– Này các Tỳ-khưu, nghe nói Tỳ-khưu-ni Thullanandā sau khi trao đổi y với vị Tỳ-khưu-ni rồi giật lại, có đúng không vậy?

– Bạch Thế Tôn, đúng vậy.

Đức Phật Thế Tôn đã khiển trách rằng:

– ...(nt)... Này các Tỳ-khưu, vì sao Tỳ-khưu-ni Thullanandā sau khi trao đổi y với Tỳ-khưu-ni rồi giật lại vậy? Này các Tỳ-khưu, sự việc này không đem lại niềm tin cho những kẻ chưa có đức tin, ...(nt)... Và này các Tỳ-khưu, các Tỳ-khưu-ni hãy phổ biến điều học này như vầy:

"*Vị Tỳ-khưu-ni nào khi đã trao đổi y với Tỳ-khưu-ni, sau đó, lại nói như vầy*: '*Này Ni sư, hãy nhận lấy y của cô. Y này là của tôi. Y nào của cô là của chính cô, y nào của tôi là của chính tôi. Hãy đưa đây, y này là của tôi. Hãy mang đi y của mình*', *rồi giật lại hoặc bảo giật lại thì [y ấy] nên được xả bỏ và [vị Ni ấy] phạm tội Pācittiya.*"

3. Vị Ni nào: Là bất cứ vị Ni nào ...(nt).

Tỳ-khưu-ni: ...(nt)... vị Ni này là "vị Tỳ-khưu-ni" được đề cập trong ý nghĩa này.

4. Với vị Tỳ-khưu-ni: Với vị Tỳ-khưu-ni khác.

Y nghĩa là bất cứ loại y nào thuộc về sáu loại y [có kích thước] tối thiểu cần phải chú nguyện để dùng chung.

Khi đã trao đổi: Sau khi trao đổi [y] lớn bằng [y] nhỏ hoặc là [y] nhỏ bằng [y] lớn.

Giật lại: Vị Ni tự mình giật lại thì phạm vào tội *Nissaggiya Pācittiya.*

Bảo giật lại: Vị Ni ra lệnh người khác thì phạm tội *Dukkaṭa*. Được ra lệnh một lần, [vị nghe lệnh] giật lại nhiều lần thì phạm [chỉ một] tội *Nissaggiya*. Nên được xả bỏ đến hội chúng, hoặc đến nhóm, hoặc đến một vị Tỳ-khưu-ni. Và này các Tỳ-khưu, nên được xả bỏ như vầy: ...(nt)... "Bạch chư Đại đức Ni, y này của tôi, sau khi trao đổi với Tỳ-khưu-ni rồi đã giật lại, giờ cần được xả bỏ. Tôi xả bỏ y này đến hội chúng." ...(nt)..., hội chúng nên cho lại ...(nt)... các Đại đức Ni nên cho lại ...(nt)... "Tôi cho lại Ni sư."

Người nữ đã tu lên bậc trên, nhận biết là đã tu lên bậc trên, vị Ni sau khi trao đổi y rồi giật lại, hoặc bảo giật lại thì phạm tội *Nissaggiya Pācittiya*. Người nữ đã tu lên bậc trên, có sự hoài nghi, vị Ni sau khi trao đổi y rồi giật lại, hoặc bảo giật lại thì phạm tội *Nissaggiya Pācittiya*. Người nữ đã tu lên bậc trên, [lầm] tưởng là chưa tu lên bậc trên, vị Ni sau khi trao đổi y rồi giật lại, hoặc bảo giật lại thì phạm tội *Nissaggiya Pācittiya*.

Vị Ni sau khi trao đổi vật dụng khác rồi giật lại, hoặc bảo giật lại thì phạm tội *Dukkaṭa*. Vị Ni sau khi trao đổi y, hoặc vật dụng khác với người nữ chưa tu lên bậc trên rồi giật lại, hoặc bảo giật lại thì phạm tội *Dukkaṭa*. Người nữ chưa tu lên bậc trên, [lầm] tưởng là đã tu lên bậc trên thì phạm tội *Dukkaṭa*. Người nữ chưa tu lên bậc trên, có sự hoài nghi thì phạm tội *Dukkaṭa*. Người nữ chưa tu lên bậc trên, nhận biết là chưa tu lên bậc trên thì phạm tội *Dukkaṭa*.

Vị Ni kia cho, hoặc vị Ni lấy đi trong khi có sự thân thiết với vị Ni kia, vị Ni bị điên, ...(nt)..., vị Ni vi phạm đầu tiên thì vô tội.

Điều học thứ ba.

--oo0oo--

3.4. ĐIỀU HỌC THỨ TƯ

1. Duyên khởi ở thành Sāvatthi: Vào lúc bấy giờ, Tỳ-khưu-ni Thullanandā bị bệnh. Khi ấy, có nam cư sĩ nọ đã đi đến gặp Tỳ-khưu-ni Thullanandā, sau khi đến đã nói với Tỳ-khưu-ni Thullanandā điều này:

– Thưa Ni sư, có phải Ni sư không được khỏe? Vật gì cần được mang lại?

– Này đạo hữu, tôi có nhu cầu về bơ lỏng.

Sau đó, nam cư sĩ ấy đã mang lại một đồng *kahāpaṇa* bơ lỏng từ nhà của chủ tiệm buôn nọ, rồi dâng cho Tỳ-khưu-ni Thullanandā. Tỳ-khưu-ni Thullanandā đã nói như vầy:

– Này đạo hữu, tôi không có nhu cầu về bơ lỏng. Tôi có nhu cầu về dầu ăn.

Khi ấy, nam cư sĩ ấy đã đi đến gặp người chủ tiệm buôn ấy, sau khi đến đã nói với người chủ tiệm buôn ấy điều này:

– Này ông, nghe nói Ni sư không có nhu cầu về bơ lỏng mà có nhu cầu về dầu ăn. Hãy nhận lấy bơ lỏng của ông và hãy cho tôi dầu ăn.

– Này ông, nếu chúng tôi nhận lại hàng hóa đã được bán ra thì khi nào hàng hoá của chúng tôi mới bán ra được? Với việc mua bơ lỏng thì bơ lỏng đã được mang đi. Ông hãy mang đến phần mua của dầu ăn rồi dầu ăn sẽ được mang đi.[1]

Khi ấy, nam cư sĩ ấy phàn nàn, phê phán, chê bai rằng:

– Tại sao Ni sư Thullanandā sau khi yêu cầu vật khác lại yêu cầu vật khác nữa? ...(nt).

– Này các Tỳ-khưu, nghe nói Tỳ-khưu-ni Thullanandā sau khi yêu cầu vật khác lại yêu cầu vật khác nữa, có đúng không vậy?

– Bạch Thế Tôn, đúng vậy.

Đức Phật Thế Tôn đã khiển trách rằng:

– ...(nt)... Này các Tỳ-khưu, vì sao Tỳ-khưu-ni Thullanandā sau khi yêu cầu vật khác lại yêu cầu vật khác nữa vậy? Này các Tỳ-khưu, sự việc này không đem lại niềm tin cho những kẻ chưa có đức tin, ...(nt)... Và này các Tỳ-khưu, các Tỳ-khưu-ni hãy phổ biến điều học này như vầy:

"*Vị Tỳ-khưu-ni nào sau khi yêu cầu vật khác lại yêu cầu vật khác nữa thì [vật khác nữa ấy] nên được xả bỏ và [vị Ni ấy] phạm tội Pācittiya.*"

2. Vị Ni nào: Là bất cứ vị Ni nào ...(nt).

Tỳ-khưu-ni: ...(nt)... vị Ni này là "vị Tỳ-khưu-ni" được đề cập trong ý nghĩa này.

Sau khi yêu cầu vật khác: Sau khi yêu cầu bất cứ vật gì.

Lại yêu cầu vật khác nữa: Vị Ni yêu cầu vật khác, trừ ra vật ấy. Trong lúc tiến hành thì phạm tội *Dukkaṭa*. Do sự đạt được thì phạm vào tội *Nissaggiya*, nên được xả bỏ đến hội chúng, hoặc đến nhóm, hoặc đến một vị Tỳ-khưu-ni. Và này các Tỳ-khưu, nên được xả bỏ như vầy: ...(nt)... "Bạch chư Đại đức Ni, vật này của tôi, là vật khác nữa đã được yêu cầu sau khi đã yêu cầu vật khác, giờ cần được xả bỏ. Tôi xả bỏ vật này đến hội chúng." ...(nt)..., hội chúng nên cho lại ...(nt)... các Đại đức Ni nên cho lại ...(nt)... "Tôi cho lại Ni sư."

Vật khác, nhận biết là vật khác, vị Ni yêu cầu vật khác nữa thì phạm tội *Nissaggiya Pācittiya*. Vật khác, có sự hoài nghi, vị Ni yêu cầu vật khác nữa thì phạm tội *Nissaggiya Pācittiya*. Vật khác, [lầm] tưởng không phải là vật khác, vị Ni yêu cầu vật khác nữa thì phạm tội *Nissaggiya Pācittiya*.

Không phải là vật khác, [lầm] tưởng là vật khác thì phạm tội *Dukkaṭa*. Không phải là vật khác, có sự hoài nghi thì phạm tội *Dukkaṭa*. Không phải là vật khác, nhận biết không phải là vật khác thì vô tội.

---

[1] Người chủ hiệu buôn có ý chỉ trích Tỳ-khưu-ni Thullanandā nên đã nói: "Mang đến ... mang đi." Nếu chỉ trích người cận sự nam thì phải nói: "Mang đi ... mang đến" (ND).

Vị Ni yêu cầu thêm chính vật khác, vị Ni [nhận vật khác rồi] yêu cầu thêm vật khác nữa, sau khi cho thấy sự lợi ích rồi yêu cầu,[2] vị Ni bị điên, ...(nt)... vị Ni vi phạm đầu tiên thì vô tội.

Điều học thứ tư.

--oo0oo--

3.5. ĐIỀU HỌC THỨ NĂM

1. Duyên khởi ở thành Sāvatthi: Vào lúc bấy giờ, Tỳ-khưu-ni Thullanandā bị bệnh. Khi ấy, có nam cư sĩ nọ đã đi đến gặp Tỳ-khưu-ni Thullanandā, sau khi đến đã nói với Tỳ-khưu-ni Thullanandā điều này:

– Thưa Ni sư, sức khỏe có khá không? Mọi việc có được thuận tiện không?

– Này đạo hữu, sức khỏe không khá. Mọi việc không được thuận tiện.

– Thưa Ni sư, tôi sẽ để lại ở nhà của chủ tiệm buôn kia một đồng *kahāpaṇa*. Ni sư muốn vật gì ở tiệm buôn kia thì hãy bảo mang lại vật ấy.

Tỳ-khưu-ni Thullanandā đã bảo cô Ni tu tập sự nọ rằng:

– Này cô Ni tu tập sự, hãy đi rồi mang lại một đồng *kahāpaṇa* dầu ăn từ nhà của chủ tiệm buôn kia.

Sau đó, cô Ni tu tập sự ấy đã mang lại một đồng *kahāpaṇa* dầu ăn từ nhà của chủ tiệm buôn ấy và dâng cho Tỳ-khưu-ni Thullanandā. Tỳ-khưu-ni Thullanandā đã nói như vầy:

– Này cô Ni tu tập sự, tôi không có nhu cầu về dầu ăn. Tôi có nhu cầu về bơ lỏng.

Khi ấy, cô Ni tu tập sự ấy đã đi đến gặp người chủ tiệm buôn ấy, sau khi đến đã nói với người chủ tiệm buôn ấy điều này:

– Này đạo hữu, nghe nói Ni sư không có nhu cầu về dầu ăn mà có nhu cầu về bơ lỏng. Hãy nhận lấy dầu ăn của ông và hãy cho tôi bơ lỏng.

– Thưa Sư cô, nếu chúng tôi nhận lại hàng hóa đã được bán ra thì khi nào hàng hoá của chúng tôi mới bán ra được? Với việc mua dầu ăn thì dầu ăn đã được mang đi. Sư cô hãy mang đến phần mua của bơ lỏng rồi bơ lỏng sẽ được mang đi.

2. Khi ấy, cô Ni tu tập sự ấy đã đứng khóc lóc. Các Tỳ-khưu-ni đã nói với cô Ni tu tập sự ấy điều này:

– Này cô Ni tu tập sự, vì sao cô lại khóc lóc?

Khi ấy, cô Ni tu tập sự ấy đã kể lại sự việc cho các Tỳ-khưu-ni. Các Tỳ-khưu-ni nào ít ham muốn, ...(nt)... các vị Ni ấy phàn nàn, phê phán, chê bai

[2] Ý nghĩa của phần không phạm tội được ngài Buddhaghosa giải thích như sau: Vật được dâng chưa đủ nên phải yêu cầu thêm nữa, ngoài vật đã được dâng, vị Ni còn cần thêm vật thứ hai nên yêu cầu, giải thích sự cần thiết phải có thêm vật thứ hai rồi yêu cầu (*VinA*. IV. 917).

rằng: "Vì sao Ni sư Thullanandā sau khi bảo sắm vật khác lại bảo sắm vật khác nữa?" ...(nt).

– Này các Tỳ-khưu, nghe nói Tỳ-khưu-ni Thullanandā sau khi bảo sắm vật khác lại bảo sắm vật khác nữa, có đúng không vậy?

– Bạch Thế Tôn, đúng vậy.

Đức Phật Thế Tôn đã khiển trách rằng:

– ...(nt)... Này các Tỳ-khưu, vì sao Tỳ-khưu-ni Thullanandā sau khi bảo sắm vật khác lại bảo sắm vật khác nữa vậy? Này các Tỳ-khưu, sự việc này không đem lại niềm tin cho những kẻ chưa có đức tin, ...(nt)... Và này các Tỳ-khưu, các Tỳ-khưu-ni hãy phổ biến điều học này như vầy:

"*Vị Tỳ-khưu-ni nào sau khi bảo sắm vật khác lại bảo sắm vật khác nữa thì [vật khác nữa ấy] nên được xả bỏ và [vị Ni ấy] phạm tội Pācittiya.*"

3. Vị Ni nào: Là bất cứ vị Ni nào ...(nt).

Tỳ-khưu-ni: ...(nt)..., vị Ni này là "vị Tỳ-khưu-ni" được đề cập trong ý nghĩa này.

Sau khi bảo sắm vật khác: Sau khi bảo sắm bất cứ vật gì.

Lại bảo sắm vật khác nữa: Vị Ni bảo sắm vật khác, trừ ra vật ấy. Trong lúc tiến hành thì phạm tội *Dukkaṭa*. Do sự đạt được thì phạm vào tội *Nissaggiya*, nên được xả bỏ đến hội chúng, hoặc đến nhóm, hoặc đến một vị Tỳ-khưu-ni. Và này các Tỳ-khưu, nên được xả bỏ như vầy: ...(nt)... "Bạch chư Đại đức Ni, vật này của tôi, là vật khác nữa đã được bảo sắm sau khi đã bảo sắm vật khác, giờ cần được xả bỏ. Tôi xả bỏ vật này đến hội chúng." ...(nt)..., hội chúng nên cho lại ...(nt)... các Đại đức Ni nên cho lại ...(nt)... "Tôi cho lại Ni sư."

Vật khác, nhận biết là vật khác, vị Ni bảo sắm vật khác nữa thì phạm tội *Nissaggiya Pācittiya*. Vật khác, có sự hoài nghi, vị Ni bảo sắm vật khác nữa thì phạm tội *Nissaggiya Pācittiya*. Vật khác, [lầm] tưởng không phải là vật khác, vị Ni bảo sắm vật khác nữa thì phạm tội *Nissaggiya Pācittiya*.

Không phải là vật khác, [lầm] tưởng là vật khác thì phạm tội *Dukkaṭa*. Không phải là vật khác, có sự hoài nghi thì phạm tội *Dukkaṭa*. Không phải là vật khác, nhận biết không phải là vật khác thì vô tội.

Vị Ni bảo sắm thêm chính vật khác, vị Ni [nhận vật khác rồi] bảo sắm thêm vật khác nữa, sau khi cho thấy sự lợi ích rồi bảo sắm, vị Ni bị điên, ...(nt)..., vị Ni vi phạm đầu tiên thì vô tội.

Điều học thứ năm.

--oo0oo--

3.6. ĐIỀU HỌC THỨ SÁU

1. Duyên khởi ở thành Sāvatthi: Vào lúc bấy giờ, các cư sĩ sau khi gom lại sự tự nguyện [hùn phước] cho nhu cầu về y của hội chúng Tỳ-khưu-ni, đã để

lại phần tài vật ở nhà của người buôn vải nọ, rồi đã đi đến gặp các Tỳ-khưu-ni và đã nói điều này:

– Thưa các Ni sư, phần tài vật cho nhu cầu về y đã được để lại ở nhà của người buôn vải kia. Từ nơi ấy, các Ni sư hãy bảo mang y lại rồi chia phần.

Với phần tài vật ấy, các Tỳ-khưu-ni đã bảo sắm dược phẩm cho bản thân rồi thọ dụng. Các cư sĩ biết được rồi phàn nàn, phê phán, chê bai rằng:

– Tại sao các Tỳ-khưu-ni lại bảo sắm vật khác nữa bằng phần tài vật thuộc về hội chúng, đã được chỉ định về việc khác cho nhu cầu của việc khác?

2. Các Tỳ-khưu-ni đã nghe được các cư sĩ ấy phàn nàn, phê phán, chê bai. Các Tỳ-khưu-ni nào ít ham muốn, ...(nt)..., các vị Ni ấy phàn nàn, phê phán, chê bai rằng: "Vì sao các Tỳ-khưu-ni lại bảo sắm vật khác nữa bằng phần tài vật thuộc về hội chúng, đã được chỉ định về việc khác cho nhu cầu của việc khác?" ...(nt).

– Này các Tỳ-khưu, nghe nói các Tỳ-khưu-ni bảo sắm vật khác nữa bằng phần tài vật thuộc về hội chúng, đã được chỉ định về việc khác cho nhu cầu của việc khác, có đúng không vậy?

– Bạch Thế Tôn, đúng vậy.

Đức Phật Thế Tôn đã khiển trách rằng:

– ...(nt)... Này các Tỳ-khưu, vì sao các Tỳ-khưu-ni lại bảo sắm vật khác nữa bằng phần tài vật thuộc về hội chúng, đã được chỉ định về việc khác cho nhu cầu của việc khác vậy? Này các Tỳ-khưu, sự việc này không đem lại niềm tin cho những kẻ chưa có đức tin, ...(nt)... Và này các Tỳ-khưu, các Tỳ-khưu-ni hãy phổ biến điều học này như vầy:

"*Vị Tỳ-khưu-ni nào bảo sắm vật khác nữa bằng phần tài vật thuộc về hội chúng, đã được chỉ định về việc khác cho nhu cầu của việc khác thì [vật khác nữa ấy] nên được xả bỏ và [vị Ni ấy] phạm tội Pācittiya.*"

3. Vị Ni nào: Là bất cứ vị Ni nào ...(nt).

Tỳ-khưu-ni: ...(nt)... vị Ni này là "vị Tỳ-khưu-ni" được đề cập trong ý nghĩa này.

Bằng phần tài vật đã được chỉ định về việc khác cho nhu cầu của việc khác: Đã được dâng, nhắm đến nhu cầu của việc khác.

Thuộc về hội chúng: Của hội chúng, không phải của nhóm, không phải của một Tỳ-khưu-ni.

Bảo sắm vật khác nữa: Vị Ni bảo sắm vật khác, trừ ra vật đã được dâng theo ý định [của thí chủ]. Trong lúc tiến hành thì phạm tội *Dukkaṭa*. Do sự đạt được thì phạm vào *Nissaggiya*, nên được xả bỏ đến hội chúng, hoặc đến nhóm, hoặc đến một vị Tỳ-khưu-ni. Và này các Tỳ-khưu, nên được xả bỏ như vầy: ...(nt)... "Bạch chư Đại đức Ni, vật này của tôi, là vật khác nữa đã được bảo sắm bằng phần tài

vật thuộc về hội chúng, đã được chỉ định về việc khác cho nhu cầu của việc khác, giờ cần được xả bỏ. Tôi xả bỏ vật này đến hội chúng." ...(nt)..., hội chúng nên cho lại ...(nt)... các Đại đức Ni nên cho lại ...(nt)... "Tôi cho lại Ni sư."

Thuộc về nhu cầu của việc khác, nhận biết là thuộc về nhu cầu của việc khác, vị Ni bảo sắm vật khác nữa thì phạm tội *Nissaggiya Pācittiya*. Thuộc về nhu cầu của việc khác, có sự hoài nghi, vị Ni bảo sắm vật khác nữa thì phạm tội *Nissaggiya Pācittiya*. Thuộc về nhu cầu của việc khác, [lầm] tưởng là không thuộc về nhu cầu của việc khác, vị Ni bảo sắm vật khác nữa thì phạm tội *Nissaggiya Pācittiya*. Sau khi nhận lại vật đã được xả bỏ, nên sử dụng như là vật bố thí.

Không thuộc về nhu cầu của việc khác, [lầm] tưởng là thuộc về nhu cầu của việc khác thì phạm tội *Dukkaṭa*. Không thuộc về nhu cầu của việc khác, có sự hoài nghi thì phạm tội *Dukkaṭa*. Không thuộc về nhu cầu của việc khác, nhận biết là không thuộc về nhu cầu của việc khác thì vô tội.

Vị Ni sử dụng phần còn lại [sau khi đã bảo sắm đủ vật kia], vị Ni sử dụng sau khi hỏi ý các người chủ, trong những lúc có sự cố, vị Ni bị điên, ...(nt)... vị Ni vi phạm đầu tiên thì vô tội.

Điều học thứ sáu.

--oo0oo--

3.7. ĐIỀU HỌC THỨ BẢY

1. Duyên khởi ở thành Sāvatthi: Vào lúc bấy giờ, các cư sĩ sau khi gom lại sự tự nguyện [hùn phước] cho nhu cầu về y của hội chúng Tỳ-khưu-ni, đã để lại phần tài vật ở nhà của người buôn vải nọ, rồi đã đi đến gặp các Tỳ-khưu-ni và đã nói điều này:

– Thưa các Ni sư, phần tài vật cho nhu cầu về y đã được để lại ở nhà của người buôn vải kia. Từ nơi ấy, các Ni sư hãy bảo mang y lại rồi chia phần.

Các Tỳ-khưu-ni sau khi tự mình yêu cầu rồi đã bảo sắm dược phẩm bằng phần tài vật ấy và thọ dụng. Các cư sĩ biết được rồi phàn nàn, phê phán, chê bai rằng: "Tại sao các Tỳ-khưu-ni lại bảo sắm vật khác nữa do tự mình yêu cầu bằng phần tài vật thuộc về hội chúng, đã được chỉ định về việc khác cho nhu cầu của việc khác?" ...(nt).

– Này các Tỳ-khưu, nghe nói các Tỳ-khưu-ni bảo sắm vật khác nữa do tự mình yêu cầu bằng phần tài vật thuộc về hội chúng, đã được chỉ định về việc khác cho nhu cầu của việc khác, có đúng không vậy?

– Bạch Thế Tôn, đúng vậy.

Đức Phật Thế Tôn đã khiển trách rằng:

– ...(nt)... Này các Tỳ-khưu, vì sao các Tỳ-khưu-ni lại bảo sắm vật khác nữa do tự mình yêu cầu bằng phần tài vật thuộc về hội chúng, đã được chỉ định về

việc khác cho nhu cầu của việc khác vậy? Này các Tỳ-khưu, sự việc này không đem lại niềm tin cho những kẻ chưa có đức tin, ...(nt)... Và này các Tỳ-khưu, các Tỳ-khưu-ni hãy phổ biến điều học này như vầy:

"*Vị Tỳ-khưu-ni nào bảo sắm vật khác nữa do tự mình yêu cầu bằng phần tài vật thuộc về hội chúng, đã được chỉ định về việc khác cho nhu cầu của việc khác thì [vật khác nữa ấy] nên được xả bỏ và [vị Ni ấy] phạm tội Pācittiya.*"

2. Vị Ni nào: Là bất cứ vị Ni nào ...(nt).

Tỳ-khưu-ni: ...(nt)... vị Ni này là "vị Tỳ-khưu-ni" được đề cập trong ý nghĩa này.

Bằng phần tài vật đã được chỉ định về việc khác cho nhu cầu của việc khác: Đã được dâng nhắm đến nhu cầu của việc khác.

Thuộc về hội chúng: Của hội chúng, không phải của nhóm, không phải của một Tỳ-khưu-ni.

Do tự mình yêu cầu: Sau khi tự mình yêu cầu.

Bảo sắm vật khác nữa: Vị Ni bảo sắm vật khác, trừ ra vật đã được dâng theo ý định [của thí chủ]. Trong lúc tiến hành thì phạm tội *Dukkaṭa*. Do sự đạt được thì phạm vào tội *Nissaggiya*, nên được xả bỏ đến hội chúng, hoặc đến nhóm, hoặc đến một vị Tỳ-khưu-ni. Và này các Tỳ-khưu, nên được xả bỏ như vầy: ...(nt)... "Bạch chư Đại đức Ni, vật này của tôi, là vật khác nữa đã được bảo sắm do tự mình yêu cầu bằng phần tài vật thuộc về hội chúng, đã được chỉ định về việc khác cho nhu cầu của việc khác, giờ cần được xả bỏ. Tôi xả bỏ vật này đến hội chúng." ...(nt)..., hội chúng nên cho lại ...(nt)... các Đại đức Ni nên cho lại ...(nt)... "Tôi cho lại Ni sư."

Thuộc về nhu cầu của việc khác, nhận biết là thuộc về nhu cầu của việc khác, vị Ni bảo sắm vật khác nữa thì phạm tội *Nissaggiya Pācittiya*. Thuộc về nhu cầu của việc khác, có sự hoài nghi, vị Ni bảo sắm vật khác nữa thì phạm tội *Nissaggiya Pācittiya*. Thuộc về nhu cầu của việc khác, [lầm] tưởng là không thuộc về nhu cầu của việc khác, vị Ni bảo sắm vật khác nữa thì phạm tội *Nissaggiya Pācittiya*. Sau khi nhận lại vật đã được xả bỏ, nên sử dụng như là vật bố thí.

Không thuộc về nhu cầu của việc khác, [lầm] tưởng là thuộc về nhu cầu của việc khác thì phạm tội *Dukkaṭa*. Không thuộc về nhu cầu của việc khác, có sự hoài nghi thì phạm tội *Dukkaṭa*. Không thuộc về nhu cầu của việc khác, nhận biết là không thuộc về nhu cầu của việc khác thì vô tội.

Vị Ni sử dụng phần còn lại [sau khi đã bảo sắm đủ vật kia], vị Ni sử dụng sau khi hỏi ý các người chủ, trong những lúc có sự cố, vị Ni bị điên, ...(nt)... vị Ni vi phạm đầu tiên thì vô tội.

Điều học thứ bảy.

--oo0oo--

3.8. ĐIỀU HỌC THỨ TÁM

1. Duyên khởi ở thành Sāvatthi: Vào lúc bấy giờ, các Tỳ-khưu-ni thường trú ở căn phòng của phường hội nọ, bị thiếu thốn về cháo. Khi ấy, phường hội ấy sau khi gom lại sự tự nguyện [hùn phước] cho nhu cầu về cháo của các Tỳ-khưu-ni, đã để lại phần tài vật ở nhà của chủ tiệm buôn nọ, rồi đã đi đến gặp các Tỳ-khưu-ni và đã nói điều này:

– Thưa các Ni sư, phần tài vật cho nhu cầu về cháo đã được để lại ở nhà của người chủ hiệu buôn kia. Từ nơi ấy, các Ni sư hãy bảo mang gạo đến rồi bảo nấu cháo và thọ dụng.

Các Tỳ-khưu-ni đã bảo sắm dược phẩm bằng phần tài vật ấy rồi thọ dụng. Khi ấy, phường hội ấy biết được rồi phàn nàn, phê phán, chê bai rằng: "Tại sao các Tỳ-khưu-ni lại bảo sắm vật khác nữa bằng phần tài vật thuộc về nhóm, đã được chỉ định về việc khác cho nhu cầu của việc khác?" ...(nt).

– Này các Tỳ-khưu, nghe nói các Tỳ-khưu-ni bảo sắm vật khác nữa bằng phần tài vật thuộc về nhóm, đã được chỉ định về việc khác cho nhu cầu của việc khác, có đúng không vậy?

– Bạch Thế Tôn, đúng vậy.

Đức Phật Thế Tôn đã khiển trách rằng:

– ...(nt)... Này các Tỳ-khưu, vì sao các Tỳ-khưu-ni lại bảo sắm vật khác nữa bằng phần tài vật thuộc về nhóm, đã được chỉ định về việc khác cho nhu cầu của việc khác vậy? Này các Tỳ-khưu, sự việc này không đem lại niềm tin cho những kẻ chưa có đức tin, ...(nt)... Và này các Tỳ-khưu, các Tỳ-khưu-ni hãy phổ biến điều học này như vầy:

"*Vị Tỳ-khưu-ni nào bảo sắm vật khác nữa bằng phần tài vật thuộc về nhóm, đã được chỉ định về việc khác cho nhu cầu của việc khác thì [vật khác nữa ấy] nên được xả bỏ và [vị Ni ấy] phạm tội Pācittiya.*"

2. Vị Ni nào: Là bất cứ vị Ni nào ...(nt).

Tỳ-khưu-ni: ...(nt)... vị Ni này là "vị Tỳ-khưu-ni" được đề cập trong ý nghĩa này.

Bằng phần tài vật đã được chỉ định về việc khác cho nhu cầu của việc khác: Đã được dâng, nhắm đến nhu cầu của việc khác.

Thuộc về nhóm: Của nhóm, không phải của hội chúng, không phải của một Tỳ-khưu-ni.

Bảo sắm vật khác nữa: Vị Ni bảo sắm vật khác trừ ra vật đã được dâng theo ý định [của thí chủ]. Trong lúc tiến hành thì phạm tội *Dukkaṭa*. Do sự đạt được thì phạm vào *Nissaggiya*, nên được xả bỏ đến hội chúng, hoặc đến nhóm, hoặc đến một vị Tỳ-khưu-ni. Và này các Tỳ-khưu, nên được xả bỏ như vầy: ...(nt)... "Bạch chư Đại đức Ni, vật này của tôi, là vật khác nữa đã được bảo sắm bằng

phần tài vật thuộc về nhóm, đã được chỉ định về việc khác cho nhu cầu của việc khác, giờ cần được xả bỏ. Tôi xả bỏ vật này đến hội chúng." ...(nt)..., hội chúng nên cho lại ...(nt)... các Đại đức Ni nên cho lại ...(nt)... "Tôi cho lại Ni sư."

Thuộc về nhu cầu của việc khác, nhận biết là thuộc về nhu cầu của việc khác, vị Ni bảo sắm vật khác nữa thì phạm tội *Nissaggiya Pācittiya*. Thuộc về nhu cầu của việc khác, có sự hoài nghi, vị Ni bảo sắm vật khác nữa thì phạm tội *Nissaggiya Pācittiya*. Thuộc về nhu cầu của việc khác, [lầm] tưởng là không thuộc về nhu cầu của việc khác, vị Ni bảo sắm vật khác nữa thì phạm tội *Nissaggiya Pācittiya*. Sau khi nhận lại vật đã được xả bỏ, nên sử dụng như là vật bố thí [cho bản thân].

Không thuộc về nhu cầu của việc khác, [lầm] tưởng là thuộc về nhu cầu của việc khác thì phạm tội *Dukkaṭa*. Không thuộc về nhu cầu của việc khác, có sự hoài nghi thì phạm tội *Dukkaṭa*. Không thuộc về nhu cầu của việc khác, nhận biết là không thuộc về nhu cầu của việc khác thì vô tội.

Vị Ni sử dụng phần còn lại [sau khi đã bảo sắm đủ vật kia], vị Ni sử dụng sau khi hỏi ý các người chủ, trong những lúc có sự cố, vị Ni bị điên, ...(nt)..., vị Ni vi phạm đầu tiên thì vô tội.

Điều học thứ tám.

--oo0oo--

3.9. ĐIỀU HỌC THỨ CHÍN

1. Duyên khởi ở thành Sāvatthi: Vào lúc bấy giờ, các Tỳ-khưu-ni thường trú ở căn phòng của phường hội nọ, bị thiếu thốn về cháo. Khi ấy, phường hội ấy, sau khi gom lại sự tự nguyện [hùn phước] cho nhu cầu về cháo của các Tỳ-khưu-ni, đã để lại phần tài vật ở nhà của chủ tiệm buôn nọ, rồi đã đi đến gặp các Tỳ-khưu-ni và đã nói điều này:

– Thưa các Ni sư, phần tài vật cho nhu cầu về cháo đã được để lại ở nhà của người chủ hiệu buôn kia. Từ nơi ấy, các Ni sư hãy bảo mang gạo đến rồi bảo nấu cháo và thọ dụng.

Các Tỳ-khưu-ni sau khi tự mình yêu cầu rồi bảo sắm dược phẩm bằng phần tài vật ấy và thọ dụng. Phường hội ấy biết được rồi phàn nàn, phê phán, chê bai rằng: "Tại sao các Tỳ-khưu-ni lại bảo sắm vật khác nữa do tự mình yêu cầu bằng phần tài vật thuộc về nhóm, đã được chỉ định về việc khác cho nhu cầu của việc khác?" ...(nt).

– Này các Tỳ-khưu, nghe nói các Tỳ-khưu-ni bảo sắm vật khác nữa do tự mình yêu cầu bằng phần tài vật thuộc về nhóm, đã được chỉ định về việc khác cho nhu cầu của việc khác, có đúng không vậy?

– Bạch Thế Tôn, đúng vậy.

Đức Phật Thế Tôn đã khiển trách rằng:

– ...(nt)... Này các Tỳ-khưu, vì sao các Tỳ-khưu-ni lại bảo sắm vật khác nữa do tự mình yêu cầu bằng phần tài vật thuộc về nhóm, đã được chỉ định về việc khác cho nhu cầu của việc khác vậy? Này các Tỳ-khưu, sự việc này không đem lại niềm tin cho những kẻ chưa có đức tin, ...(nt)... Và này các Tỳ-khưu, các Tỳ-khưu-ni hãy phổ biến điều học này như vầy:

"*Vị Tỳ-khưu-ni nào bảo sắm vật khác nữa do tự mình yêu cầu bằng phần tài vật thuộc về nhóm, đã được chỉ định về việc khác cho nhu cầu của việc khác thì [vật khác nữa ấy] nên được xả bỏ và [vị Ni ấy] phạm tội Pācittiya.*"

2. Vị Ni nào: Là bất cứ vị Ni nào ...(nt).

Tỳ-khưu-ni: ...(nt)... vị Ni này là "vị Tỳ-khưu-ni" được đề cập trong ý nghĩa này.

Bằng phần tài vật đã được chỉ định về việc khác cho nhu cầu của việc khác: Đã được dâng, nhắm đến nhu cầu của việc khác.

Thuộc về nhóm: Của nhóm, không phải của hội chúng, không phải của một Tỳ-khưu-ni.

Do tự mình yêu cầu: Sau khi tự mình yêu cầu.

Bảo sắm vật khác nữa: Vị Ni bảo sắm vật khác, trừ ra vật đã được dâng theo ý định [của thí chủ]. Trong lúc tiến hành thì phạm tội *Dukkaṭa*. Do sự đạt được thì phạm vào *Nissaggiya*, nên được xả bỏ đến hội chúng, hoặc đến nhóm, hoặc đến một vị Tỳ-khưu-ni. Và này các Tỳ-khưu, nên được xả bỏ như vầy: ...(nt)... "Bạch chư Đại đức Ni, vật này của tôi, là vật khác nữa đã được bảo sắm do tự mình yêu cầu bằng phần tài vật thuộc về nhóm, đã được chỉ định về việc khác cho nhu cầu của việc khác, giờ cần được xả bỏ. Tôi xả bỏ vật này đến hội chúng." ...(nt)... hội chúng nên cho lại ...(nt)... các Đại đức Ni nên cho lại ...(nt)... "Tôi cho lại Ni sư."

Thuộc về nhu cầu của việc khác, nhận biết là thuộc về nhu cầu của việc khác, vị Ni bảo sắm vật khác nữa thì phạm tội *Nissaggiya Pācittiya*. Thuộc về nhu cầu của việc khác, có sự hoài nghi, vị Ni bảo sắm vật khác nữa thì phạm tội *Nissaggiya Pācittiya*. Thuộc về nhu cầu của việc khác, [lầm] tưởng là không thuộc về nhu cầu của việc khác, vị Ni bảo sắm vật khác nữa thì phạm tội *Nissaggiya Pācittiya*. Sau khi nhận lại vật đã được xả bỏ, nên sử dụng như là vật bố thí.

Không thuộc về nhu cầu của việc khác, [lầm] tưởng là thuộc về nhu cầu của việc khác thì phạm tội *Dukkaṭa*. Không thuộc về nhu cầu của việc khác, có sự hoài nghi thì phạm tội *Dukkaṭa*. Không thuộc về nhu cầu của việc khác, nhận biết là không thuộc về nhu cầu của việc khác thì vô tội.

Vị Ni sử dụng phần còn lại [sau khi đã bảo sắm đủ vật kia], vị Ni sử dụng sau khi hỏi ý các người chủ, trong những lúc có sự cố, vị Ni bị điên, ...(nt)... vị Ni vi phạm đầu tiên thì vô tội.

Điều học thứ chín.

--oo0oo--

3.10. ĐIỀU HỌC THỨ MƯỜI

1. Duyên khởi ở thành Sāvatthi: Vào lúc bấy giờ, Tỳ-khưu-ni Thullanandā là vị Ni nghe nhiều, chuyên đọc tụng thuộc lòng, tự tin, rành rẽ về nói pháp thoại. Nhiều người thăm viếng Tỳ-khưu-ni Thullanandā. Vào lúc bấy giờ, căn phòng của Tỳ-khưu-ni Thullanandā bị hư hoại. Dân chúng đã nói với Tỳ-khưu-ni Thullanandā điều này:

– Thưa Ni sư, tại sao phòng ở này của Ni sư bị hư hoại?

– Này các đạo hữu, không có các thí chủ, không có các nhân công.

Khi ấy, những người ấy, sau khi gom lại sự tự nguyện [hùn phước] cho nhu cầu về phòng ở của Tỳ-khưu-ni Thullanandā rồi đã dâng lên phần tài vật thuộc về Tỳ-khưu-ni Thullanandā. Tỳ-khưu-ni Thullanandā đã tự mình yêu cầu và đã bảo sắm dược phẩm bằng phần tài vật ấy rồi thọ dụng. Dân chúng biết được rồi phàn nàn, phê phán, chê bai rằng: "Tại sao Ni sư Thullanandā lại bảo sắm vật khác nữa do tự mình yêu cầu bằng phần tài vật thuộc về cá nhân, đã được chỉ định về việc khác cho nhu cầu của việc khác?" ...(nt).

– Này các Tỳ-khưu, nghe nói Tỳ-khưu-ni Thullanandā bảo sắm vật khác nữa do tự mình yêu cầu bằng phần tài vật thuộc về cá nhân, đã được chỉ định về việc khác cho nhu cầu của việc khác, có đúng không vậy?

– Bạch Thế Tôn, đúng vậy.

Đức Phật Thế Tôn đã khiển trách rằng:

– ...(nt)... Này các Tỳ-khưu, vì sao Tỳ-khưu-ni Thullanandā lại bảo sắm vật khác nữa do tự mình yêu cầu bằng phần tài vật thuộc về cá nhân, đã được chỉ định về việc khác cho nhu cầu của việc khác vậy? Này các Tỳ-khưu, sự việc này không đem lại niềm tin cho những kẻ chưa có đức tin, ...(nt)... Và này các Tỳ-khưu, các Tỳ-khưu-ni hãy phổ biến điều học này như vầy:

"*Vị Tỳ-khưu-ni nào bảo sắm vật khác nữa do tự mình yêu cầu bằng phần tài vật thuộc về cá nhân, đã được chỉ định về việc khác cho nhu cầu của việc khác thì [vật khác nữa ấy] nên được xả bỏ và [vị Ni ấy] phạm tội Pācittiya.*"

2. Vị Ni nào: Là bất cứ vị Ni nào ...(nt).

Tỳ-khưu-ni: ...(nt)... vị Ni này là "vị Tỳ-khưu-ni" được đề cập trong ý nghĩa này.

Bằng phần tài vật đã được chỉ định về việc khác cho nhu cầu của việc khác: Đã được dâng nhắm đến nhu cầu của việc khác.

Thuộc về cá nhân: Của một Tỳ-khưu-ni, không phải của hội chúng, không phải của nhóm.

Do tự mình yêu cầu: Sau khi tự mình yêu cầu.

Bảo sắm vật khác nữa: Vị Ni bảo sắm vật khác, trừ ra vật đã được dâng theo ý định [của thí chủ]. Trong lúc tiến hành thì phạm tội *Dukkaṭa*. Do sự đạt được thì phạm vào *Nissaggiya*, nên được xả bỏ đến hội chúng, hoặc đến nhóm, hoặc đến một vị Tỳ-khưu-ni. Và này các Tỳ-khưu, nên được xả bỏ như vầy: ...(nt)... "Bạch chư Đại đức Ni, vật này của tôi, là vật khác nữa đã được bảo sắm do tự mình yêu cầu bằng phần tài vật thuộc về cá nhân, đã được chỉ định về việc khác cho nhu cầu của việc khác, giờ cần được xả bỏ. Tôi xả bỏ vật này đến hội chúng." ...(nt)..., hội chúng nên cho lại ...(nt)... các Đại đức Ni nên cho lại ...(nt)... "Tôi cho lại Ni sư."

Thuộc về nhu cầu của việc khác, nhận biết là thuộc về nhu cầu của việc khác, vị Ni bảo sắm vật khác nữa thì phạm tội *Nissaggiya Pācittiya*. Thuộc về nhu cầu của việc khác, có sự hoài nghi, vị Ni bảo sắm vật khác nữa thì phạm tội *Nissaggiya Pācittiya*. Thuộc về nhu cầu của việc khác, [lầm] tưởng là không thuộc về nhu cầu của việc khác, vị Ni bảo sắm vật khác nữa thì phạm tội *Nissaggiya Pācittiya*. Sau khi nhận lại vật đã được xả bỏ, nên sử dụng như là vật bố thí.

Không thuộc về nhu cầu của việc khác, [lầm] tưởng là thuộc về nhu cầu của việc khác thì phạm tội *Dukkaṭa*. Không thuộc về nhu cầu của việc khác, có sự hoài nghi thì phạm tội *Dukkaṭa*. Không thuộc về nhu cầu của việc khác, nhận biết là không thuộc về nhu cầu của việc khác thì vô tội.

Vị Ni sử dụng phần còn lại [sau khi đã bảo sắm đủ vật kia], vị Ni sử dụng sau khi hỏi ý các người chủ, trong những lúc có sự cố, vị Ni bị điên, ...(nt)... vị Ni vi phạm đầu tiên thì vô tội.

Điều học thứ mười.

--oo0oo--

3.11. ĐIỀU HỌC THỨ MƯỜI MỘT

1. Duyên khởi ở thành Sāvatthi: Vào lúc bấy giờ, Tỳ-khưu-ni Thullanandā là vị Ni nghe nhiều, chuyên đọc tụng thuộc lòng, tự tin, rành rẽ về nói pháp thoại. Khi ấy, vào mùa lạnh, đức Vua Pasenadi xứ Kosala, sau khi khoác lên tấm choàng len đắt giá, đã đi đến gặp Tỳ-khưu-ni Thullanandā, sau khi đến đã đảnh lễ Tỳ-khưu-ni Thullanandā rồi ngồi xuống ở một bên. Tỳ-khưu-ni Thullanandā đã chỉ dạy, thức tỉnh, khuyến khích và tạo niềm phấn khởi cho đức Vua Pasenadi xứ Kosala đang ngồi một bên bằng bài pháp thoại.

Sau đó, khi đã được Tỳ-khưu-ni Thullanandā chỉ dạy, thức tỉnh, khuyến khích và tạo niềm phấn khởi bằng bài pháp thoại, đức Vua Pasenadi xứ Kosala đã nói với Tỳ-khưu-ni Thullanandā điều này:

– Thưa Ni sư, có nhu cầu về vật gì xin Ni sư cứ nói.

– Tâu Đại vương, nếu ngài có ý định bố thí đến tôi thì hãy dâng tấm choàng len này.

Khi ấy, đức Vua Pasenadi xứ Kosala đã dâng Tỳ-khưu-ni Thullanandā tấm choàng len rồi đã từ chỗ ngồi đứng dậy, đảnh lễ Tỳ-khưu-ni Thullanandā, hướng vai phải nhiễu quanh rồi ra đi.

2. Dân chúng phàn nàn, phê phán, chê bai rằng: "Các Tỳ-khưu-ni này ham muốn quá độ, không tự biết đủ! Tại sao lại yêu cầu đức vua tấm choàng len?"

Các Tỳ-khưu-ni đã nghe được những người ấy phàn nàn, phê phán, chê bai. Các Tỳ-khưu-ni nào ít ham muốn, ...(nt)... các vị Ni ấy phàn nàn, phê phán, chê bai rằng: "Vì sao Ni sư Thullanandā lại yêu cầu đức vua tấm choàng len?" ...(nt).

– Này các Tỳ-khưu, nghe nói Tỳ-khưu-ni Thullanandā yêu cầu đức vua tấm choàng len, có đúng không vậy?

– Bạch Thế Tôn, đúng vậy.

Đức Phật Thế Tôn đã khiển trách rằng:

– ...(nt)... Này các Tỳ-khưu, vì sao Tỳ-khưu-ni Thullanandā lại yêu cầu đức vua tấm choàng len vậy? Này các Tỳ-khưu, sự việc này không đem lại niềm tin cho những kẻ chưa có đức tin, ...(nt)... Và này các Tỳ-khưu, các Tỳ-khưu-ni hãy phổ biến điều học này như vầy:

"*Vị Tỳ-khưu-ni, trong khi bảo sắm tấm choàng loại dày, nên bảo sắm tối đa là bốn kaṃsa. Nếu bảo sắm vượt quá trị giá ấy thì [vật ấy] nên được xả bỏ và [vị Ni ấy] phạm tội Pācittiya.*"

3. Tấm choàng loại dày nghĩa là bất cứ loại tấm choàng nào vào mùa đông.

Trong khi bảo sắm: Trong khi yêu cầu.

Nên bảo sắm tối đa là bốn *kaṃsa*: Nên bảo sắm vật trị giá là mười sáu *kahāpaṇa*.[3]

Nếu bảo sắm vượt quá trị giá ấy: Vị Ni yêu cầu vượt quá trị giá ấy, trong lúc tiến hành thì phạm tội *Dukkaṭa*. Do sự đạt được thì phạm vào *Nissaggiya*, nên được xả bỏ đến hội chúng, hoặc đến nhóm, hoặc đến một vị Tỳ-khưu-ni. Và này các Tỳ-khưu, nên được xả bỏ như vầy: ...(nt)... "Bạch chư Đại đức Ni, tấm choàng loại dày này của tôi đã được bảo sắm vượt quá bốn *kaṃsa*, giờ cần được xả bỏ. Tôi xả bỏ vật này đến hội chúng." ...(nt)..., hội chúng nên cho lại ...(nt)... các Đại đức Ni nên cho lại ...(nt)... "Tôi cho lại Ni sư."

---

[3] *Kahāpaṇa* là đơn vị tiền tệ thời bấy giờ. Cũng nên nhắc lại rằng, vị Tỳ-khưu hoặc Tỳ-khưu-ni trộm cắp vật trị giá 5 *māsaka* = 1 *pāda* = 1/4 *kahāpaṇa* là phạm tội cực nặng *Pārājika*. (ND).

Hơn bốn *kaṃsa*, nhận biết là hơn, vị Ni bảo sắm thì phạm tội *Nissaggiya Pācittiya*. Hơn bốn *kaṃsa*, có sự hoài nghi, vị Ni bảo sắm thì phạm tội *Nissaggiya Pācittiya*. Hơn bốn *kaṃsa*, [lầm] tưởng là kém, vị Ni bảo sắm thì phạm tội *Nissaggiya Pācittiya*.

Kém bốn *kaṃsa*, [lầm] tưởng là hơn thì phạm tội *Dukkaṭa*. Kém bốn *kaṃsa*, có sự hoài nghi thì phạm tội *Dukkaṭa*. Kém bốn *kaṃsa*, nhận biết là kém thì vô tội.

Vị Ni bảo sắm [vật trị giá] tối đa là bốn *kaṃsa*, vị Ni bảo sắm [vật trị giá] tối đa kém bốn *kaṃsa,* của các thân quyến, của những người nói lời thỉnh cầu, vì nhu cầu của vị khác, bằng vật sở hữu của bản thân, vị Ni bảo sắm vật có giá trị thấp đối với người có ý định bảo sắm vật giá trị cao, vị Ni bị điên, ...(nt)... vị Ni vi phạm đầu tiên thì vô tội.

Điều học thứ mười một.

--oo0oo--

3.12. ĐIỀU HỌC THỨ MƯỜI HAI

1. Lúc bấy giờ, đức Phật Thế Tôn ngự tại thành Sāvatthi, Jetavana, tu viện của ông Anāthapiṇḍika. Vào lúc bấy giờ, Tỳ-khưu-ni Thullanandā là vị Ni nghe nhiều, chuyên đọc tụng thuộc lòng, tự tin, rành rẽ về nói pháp thoại. Khi ấy, vào mùa nóng, đức Vua Pasenadi xứ Kosala, sau khi khoác lên tấm choàng sợi lanh đắt giá, đã đi đến gặp Tỳ-khưu-ni Thullanandā, sau khi đến đã đảnh lễ Tỳ-khưu-ni Thullanandā rồi ngồi xuống ở một bên. Tỳ-khưu-ni Thullanandā đã chỉ dạy, thức tỉnh, khuyến khích và tạo niềm phấn khởi cho đức Vua Pasenadi xứ Kosala đang ngồi một bên bằng bài pháp thoại. Sau đó, khi đã được Tỳ-khưu-ni Thullanandā chỉ dạy, thức tỉnh, khuyến khích và tạo niềm phấn khởi bằng bài pháp thoại, đức Vua Pasenadi xứ Kosala đã nói với Tỳ-khưu-ni Thullanandā điều này:

– Thưa Ni sư, có nhu cầu về vật gì xin Ni sư cứ nói.

– Tâu Đại vương, nếu ngài có ý định bố thí đến tôi thì hãy dâng tấm choàng sợi lanh này.

Khi ấy, đức Vua Pasenadi xứ Kosala đã dâng Tỳ-khưu-ni Thullanandā tấm choàng sợi lanh rồi đã từ chỗ ngồi đứng dậy, đảnh lễ Tỳ-khưu-ni Thullanandā, hướng vai phải nhiễu quanh rồi ra đi.

2. Dân chúng phàn nàn, phê phán, chê bai rằng: "Các Tỳ-khưu-ni này ham muốn quá độ, không tự biết đủ! Tại sao lại yêu cầu đức vua tấm choàng sợi lanh?"

Các Tỳ-khưu-ni đã nghe được những người ấy phàn nàn, phê phán, chê bai. Các Tỳ-khưu-ni nào ít ham muốn, ...(nt)..., các vị Ni ấy phàn nàn, phê phán, chê bai rằng: "Vì sao Ni sư Thullanandā lại yêu cầu đức vua tấm choàng sợi lanh?" ...(nt).

– Này các Tỳ-khưu, nghe nói Tỳ-khưu-ni Thullanandā yêu cầu đức vua tấm choàng sợi lanh, có đúng không vậy?

– Bạch Thế Tôn, đúng vậy.

Đức Phật Thế Tôn đã khiển trách rằng:

– ...(nt)... Này các Tỳ-khưu, vì sao Tỳ-khưu-ni Thullanandā lại yêu cầu đức vua tấm choàng sợi lanh vậy? Này các Tỳ-khưu, sự việc này không đem lại niềm tin cho những kẻ chưa có đức tin, ...(nt)... Và này các Tỳ-khưu, các Tỳ-khưu-ni hãy phổ biến điều học này như vầy:

"*Vị Tỳ-khưu-ni, trong khi bảo sắm tấm choàng loại nhẹ, nên bảo sắm tối đa là hai kaṃsa rưỡi. Nếu bảo sắm vượt quá trị giá ấy thì [vật ấy] nên được xả bỏ và [vị Ni ấy] phạm tội Pācittiya.*"

3. Tấm choàng loại nhẹ nghĩa là bất cứ loại tấm choàng nào vào mùa nóng.

Trong khi bảo sắm: Trong khi yêu cầu.

Nên bảo sắm tối đa là hai *kaṃsa* rưỡi: Nên bảo sắm vật trị giá là mười *kahāpaṇa.*

Nếu bảo sắm vượt quá trị giá ấy: Vị Ni yêu cầu vượt quá trị giá ấy, trong lúc tiến hành thì phạm tội *Dukkaṭa.* Do sự đạt được thì phạm vào tội *Nissaggiya*, nên được xả bỏ đến hội chúng, hoặc đến nhóm, hoặc đến một vị Tỳ-khưu-ni. Và này các Tỳ-khưu, nên được xả bỏ như vầy: ...(nt)... "Bạch chư Đại đức Ni, tấm choàng loại nhẹ này của tôi đã được bảo sắm vượt quá hai *kaṃsa* rưỡi, giờ cần được xả bỏ. Tôi xả bỏ vật này đến hội chúng." ...(nt)..., hội chúng nên cho lại ...(nt)... các Đại đức Ni nên cho lại ...(nt)... "Tôi cho lại Ni sư."

Hơn hai *kaṃsa* rưỡi, nhận biết là hơn, vị Ni bảo sắm thì phạm tội *Nissaggiya Pācittiya.* Hơn hai *kaṃsa* rưỡi, có sự hoài nghi, vị Ni bảo sắm thì phạm tội *Nissaggiya Pācittiya.* Hơn hai *kaṃsa* rưỡi, [lầm] tưởng là kém, vị Ni bảo sắm thì phạm tội *Nissaggiya Pācittiya.*

Kém hai *kaṃsa* rưỡi, [lầm] tưởng là hơn thì phạm tội *Dukkaṭa.* Kém hai *kaṃsa* rưỡi, có sự hoài nghi thì phạm tội *Dukkaṭa.* Kém hai *kaṃsa* rưỡi, nhận biết là kém thì vô tội.

Vị Ni bảo sắm [vật trị giá] tối đa là hai *kaṃsa* rưỡi, vị Ni bảo sắm [vật trị giá] tối đa kém hai *kaṃsa* rưỡi, của các thân quyến, của những người nói lời thỉnh cầu, vì nhu cầu của vị khác, bằng vật sở hữu của bản thân, vị Ni bảo sắm vật có giá trị thấp đối với người có ý định bảo sắm vật giá trị cao, vị Ni bị điên, ...(nt)... vị Ni vi phạm đầu tiên thì vô tội.

Điều học thứ mười hai.

--oo0oo--

TÓM LƯỢC CÁC ĐIỀU NÀY

Bình bát, ngoài hạn kỳ và trong thời hạn, trao đổi và yêu cầu, sau khi bảo sắm, có nhu cầu vật khác nữa, thuộc về hội chúng, [của] nhóm, tự mình yêu cầu, thuộc về cá nhân, [trị giá] bốn *kaṃsa* và hai *kaṃsa* rưỡi.

--oo0oo--

– Bạch chư Đại đức Ni, ba mươi điều *Nissaggiya Pācittiya*[4] đã được đọc tụng xong. Trong các điều ấy, tôi hỏi các Đại đức Ni rằng: Chắc hẳn các vị được thanh tịnh trong vấn đề này? Đến lần thứ nhì, tôi hỏi rằng: Chắc hẳn các vị được thanh tịnh trong vấn đề này? Đến lần thứ ba, tôi hỏi rằng: Chắc hẳn các vị được thanh tịnh trong vấn đề này? Chư Đại đức Ni được thanh tịnh nên mới im lặng. Tôi ghi nhận sự việc này là như vậy.

Dứt các điều *Nissaggiya.*

--oo0oo--

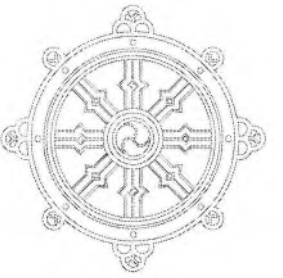

[4] Theo lời giải thích của ngài Buddhaghosa: Tỳ-khưu và Tỳ-khưu-ni đều có 30 điều *Nissaggiya Pācittiya*. Phần của Tỳ-khưu-ni gồm có 12 điều quy định riêng đã được trình bày ở trên, còn 18 điều được quy định chung đã được trình bày ở Giới bổn của Tỳ-khưu: Phần Y bỏ ra 2 điều là điều 4 (bảo giặt y) và điều 5 (thọ lãnh y từ tay Tỳ-khưu-ni), rồi thêm vào 2 điều là điều 2 (phân chia y) và điều 3 (trao đổi y rồi giật lại) ở trên là đủ 10 điều; Phần Tơ tằm bỏ ra 7 điều học đầu rồi thay thế bằng 7 điều ở trên đây, từ điều 4-10, rồi cộng thêm vào 3 điều còn lại của Tỳ-khưu là đủ 10 điều; Phần Bình Bát bỏ ra 3 điều là điều 1 (cất giữ bình bát), điều 4 (y choàng tắm mưa) và điều 9 (ngụ ở rừng), rồi thêm vào điều đầu tiên ở trên (tích trữ bình bát) và 2 điều sau cùng (tấm choàng loại dày và loại nhẹ) là đủ 10 điều; như vậy, tổng cộng là 30 điều học (*VinA*. IV. 919).